TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN HỒNG** TỈNH ĐỒNG THÁP	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2017/HSST
Ngày: 11/5/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN HỒNG, TỈNH ĐỒNG THÁP

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Anh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Văn Luận.

2. Ông Huỳnh Hoàng Dũ.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:

Ông Nguyễn Văn Cương.

Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Hồng tham gia phiên tòa:

Ông Võ Văn Hiền Nhỏ - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 5 năm 2017, tại Nhà văn hóa xã Tân Hộ Cơ thuộc ấp Chiến Thắng, xã Tân Hộ Cơ, huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp, Tòa án nhân dân huyện Tân Hồng mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 06/2017/HSST ngày 30 tháng 3 năm 2017 đối với bị cáo:

Võ G, sinh năm 1983; Quê quán: Ấp A, xã B, huyện H, tỉnh Hậu Giang; Chỗ ở hiện nay: Ấp D, xã T, huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp; Trình độ học vấn: 4/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Con ông Võ C, sinh năm 1955 (chết) và bà Nguyễn P, sinh năm 1956 (sống). Bị cáo có 02 anh chị em, bị cáo là con thứ 02 trong gia đình.

Tiền sự, tiền án: Chưa.

Tạm giữ: 11/01/2017. Tạm giam: 20/01/2017.

(Bị cáo đang bị tạm giam, bị cáo có mặt tại phiên tòa)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Nguyễn T, sinh năm 1994.

Nơi đăng ký HKTT (chỗ ở hiện nay): Ấp G, xã B, huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Võ G bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 06 giờ ngày 10/01/2017, Võ G đi qua Campuchia đối diện Cửa khẩu quốc tế Dinh Bà thuộc ấp Dinh Bà, xã Tân Hộ Cơ, huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp để vác lúa thuê.

Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, Nguyễn T điện thoại cho G hỏi mua 01 gói ma túy giá 500.000 đồng, G đồng ý. Sau khi vác lúa xong, G đến gặp một người Campuchia (không biết họ, tên địa chỉ) mua 01 gói ma túy giá 300.000 đồng và để vào trong gói thuốc lá nhãn hiệu Nelson. Sau đó, G đi xe honda đò đến Nhà trọ Thiên Tân ở khóm 1, thị trấn Sa Rài, huyện Tân Hồng ngủ qua đêm.

Đến khoảng 09 giờ ngày 11/01/2017, Nguyễn T điện thoại kêu Võ G đến quán cà phê Quê Hương ở khóm 2, thị trấn Sa Rài, huyện Tân Hồng để giao ma túy. Sau khi đến quán cà phê Quê Hương thì G bán cho T 01 gói ma túy giá 500.000 đồng, T trả tiền cho G xong liền để gói ma túy vào trong túi quần đang mặc thì bị lực lượng Công an huyện Tân Hồng bắt quả tang.

Vật chứng của vụ án thu được gồm có:

- 01 gói ny-lon được hàn kín 02 đầu, bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng.

- Tiền Việt Nam: 115.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1200 màu đen và 01 sim điện thoại số 01863.119965 của Nguyễn T. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Hồng đã trao trả cho T quản lý, sử dụng.

- Tiền Việt Nam: 535.000 đồng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu xanh và 01 sim điện thoại số 01224.837908 của Võ G. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Hồng đã trao trả lại 35.000 đồng cho G quản lý, sử dụng.

Đối với gói thuốc lá nhãn hiệu Nelson mà G dùng để chứa ma túy nhưng T đã ném bỏ, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Hồng đã có truy tìm nhưng không tìm được.

Tại Bản kết luận giám định số 25/KL- KTHS ngày 13/01/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp kết luận: Tinh thể rắn có trọng lượng (khối lượng) 0,1174 gam chứa trong 01 gói ny-lon hàn kín được niêm phong trong phong bì nêu trên gửi đến giám định đều có methamphetamin. Methamphetamin là chất ma túy nằm trong Danh mục II, số thứ tự 67 theo Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ ban hành các danh mục chất ma túy và tiền chất. Số tinh thể rắn đã sử dụng hết cho công tác giám định.

Tại bản Cáo trạng số 06/CT-VKS ngày 28/3/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Hồng đã truy tố bị cáo Võ G về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm ngày hôm nay, bị cáo Võ G đã thừa nhận toàn bộ hành vi như Cáo trạng đã truy tố. G khai rằng khoảng 06 giờ ngày 10/01/2017, G qua Cửa khẩu quốc tế Dinh Bà đi sang bên Campuchia để vác lúa mướn như mọi ngày, cho đến khoảng 17 giờ chiều, thì Nguyễn T có điện thoại cho G hỏi mua 01 gói ma túy giá 500.000 đồng, G đồng ý mua ma túy để bán lại cho T. Sau khi vác lúa xong, G tìm gặp một người Campuchia không rõ họ, tên, địa chỉ và mua 01 gói ma túy giá 300.000 đồng, G để gói ma túy vào trong bao thuốc lá hiệu Nelson và quay về lại Việt Nam. G đi xe honda đò đến Nhà trọ Thiên Tân ở khóm 1, thị trấn Sa Rài, huyện Tân Hồng để ngủ qua đêm. Đến khoảng 09 giờ ngày hôm sau (11/01/2017), G và T gặp nhau tại quán cà phê Quê Hương ở khóm 2, thị trấn Sa Rài, huyện Tân Hồng. Tại đây, G lấy gói ma túy đã mua bên Campuchia bán lại cho T giá 500.000 đồng, T trả tiền cho G xong, để gói ma túy vào túi quần thì cả hai bị Công an bắt quả tang. G khai rằng đây là lần mua bán ma túy đầu tiên của G.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Hồng nêu quan điểm rằng hành vi của bị cáo Võ G đã đủ cơ sở cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, trong vụ án này bị cáo Võ G thành khẩn khai báo nên được đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Hồng đề nghị xử phạt bị cáo Võ G từ 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm tù. Về vật chứng, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 500.000 đồng mà G thu được từ việc bán ma túy cho T, chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel và 01 sim điện thoại số 01224.837908 G dùng để giao dịch mua bán ma túy với T.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo Võ G xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà sơ thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo,

XÉT THẤY:

Hành vi mua bán chất ma túy do bị cáo Võ G khai tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn T trong giai đoạn điều tra, phù hợp với biên bản quả tang, tang vật, kết quả giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi mua bán chất ma túy của bị cáo bị pháp luật nghiêm cấm.

Xét thấy bị cáo Võ G là người đã thành niên, có đầy đủ năng lực hành vi, bị cáo đủ khả năng nhận thức được rằng việc bị cáo mua bán chất ma túy là trái phép,

nhưng vì ham lợi nên bị cáo đã mua ma túy từ Campuchia về bán lại cho Nguyễn T. Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về cất giữ, vận chuyển, trao đổi chất ma túy, góp phần tạo ra nhiều người nghiện ma túy, gây tổn hạn cho sức khỏe người nghiện và tạo điều kiện cho các loại tội phạm khác phát sinh làm mất trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Tổng trọng lượng (khối lượng) chất ma túy mà bị cáo G mua và bán lại cho T là 0,1174 gam methamphetamin. Methamphetamin là chất ma túy nằm trong Danh mục II, số thứ tự 67 theo Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ ban hành các danh mục chất ma túy và tiền chất.

Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo Võ G đã cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" được quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự, cần được xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay, bị cáo Võ G đã thành khẩn khai báo, nghĩ nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự khi quyết định hình phạt cho bị cáo.

Xét thấy số tiền 115.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1200; 01 sim điện thoại số 01863.119965 của Nguyễn T và số tiền 35.000 đồng của Võ G không phải là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Hồng trao trả cho T và G trong quá trình điều tra là phù hợp. Riêng đối với số tiền 500.000 đồng của bị cáo có được do bán ma túy cho T là tiền thu lợi bất chính và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, 01 sim điện thoại số 01224.837908 dùng vào việc phạm tội nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Xét thấy phát biểu luận tội và đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Hồng là có căn cứ nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Võ G phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Xử phạt bị cáo Võ G 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ (11/01/2017).

Về vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) và Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự 2003.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 500.000 đồng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu xanh và 01 sim điện thoại số 01224.837908 (Hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Hồng đang quản lý).

Về án phí: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Võ G phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (11/5/2017), những người vắng mặt được kháng cáo bản án kể từ ngày được tống đạt hoặc được niêm yết bản án đúng quy định.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)
Nguyễn Tuấn Anh